| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐG**<br>**TỈNH KONTUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2018/QĐST- DS | *ĐG, ngày 27 tháng 9 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 ; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2018/TLST- DS ngày 16 tháng 7 năm 2018

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Ng – sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn 16/5 thị trấn Đ, huyện ĐG,tỉnh KonTum.

- Bị đơn: chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã ĐP, huyện ĐG, tỉnh KonTum. Nơi ở hiện nay: Số 303 đường H, thị trấn ĐG, huyện ĐG, tỉnh KonTum.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Quốc V - SN 1972

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã ĐP, huyện ĐG, tỉnh KonTum. Nơi ở hiện nay: Số 303 đường H, thị trấn Đ, huyện ĐG, tỉnh KonTum.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Chị Nguyễn Thị T có nợ bà Đặng Thị Ng số tiền: 323.000.000 đồng( Ba trăm hai mươi ba triệu đồng). Bà Đặng Thị Ng chỉ yêu cầu chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm riêng trả nợ số tiền trên, không yêu cầu anh Hoàng Quốc V (là chồng chị T) liên đới chịu trách nhiệm trả nợ, vì số tiền nợ này hình thành từ giao dịch vay mượn riêng giữa chị Nguyễn Thị T với bà Đặng Thị Ng. Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Quốc V đồng ý, vì số tiền này chị T sử dụng riêng, không sử dụng vì mục đích chung cho gia đình.

[2.2] Chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm riêng trả nợ số tiền trên cho bà Đặng Thị Ng như sau:

- Đến ngày 30/10/2018 chị T trả cho bà Ng: 128.000.000 đồng( Một trăm hai mươi tám triệu đồng).

- Số tiền còn lại là 195.000.000đồng( Một trăm chín mươi lăm triệu) chị Tuyến phải trả cho bà Ng trong 13( Mười ba) tháng liên tục, mỗi tháng phải trả 15.000.000 đồng( Mười lăm triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu từ 30/11/2018 đến 30/11/2019 phải trả đủ số tiền nợ trên.

Bà Đặng Thị Ng không yêu cầu tính lãi đối với toàn bộ số tiền nợ.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự, hết thời hạn phải trả nợ tại từng thời điểm như đã thỏa thuận nêu trên, mà chị Nguyễn Thị T không trả hết số tiền tại từng thời điểm đã thỏa thuận cho bà Đặng Thị Ng, và bà Đặng Thị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, thì chị Nguyễn Thị T còn phải chịu tiền lãi suất phát sinh do chậm trả, mức lãi suất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm trả nợ.

[2.3] Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 qui định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Các đương sự thỏa thuận chị T nộp toàn bộ án phí. Chị Nguyễn Thị T phải nộp số tiền án phí là: 8.075.000 đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bà Đặng Thị Ng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 8.075.000 đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng),theo biên lại thu tạm ứng án phí số 0004577 ngày 13/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐG, tỉnh KonTum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐG;
- Thi hành án dân sự huyện ĐG;
- TAND tỉnh KonTum.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Phạm Trường Du***